Tiếng chó sủa

Tiếp theo trang nhất

Người kia không nói năng nửa điều, đặt mình xuống cái trăng kỷ về mặt ngớ ngẩn như người mất hồn mất vía, người vẹ lấy làm lạ rằng sao người này cũng có vẻ mặt sợ hãi y như vẻ mặt chồng mình hồi nãy?

Trong lúc người chồng đặt người đi sân xuống giường thì vợ lấy khăn ướt đưa cho chồng để rửa mặt và lau sạch vết máu. Chỗ bị thương ở gần thái dương, tuy chảy ra nhiều máu nhưng không nặng lắm. Người này không phải vì bị thương đau mà lả đi, nhưng hình như vì sợ hãi quá.

Tự nhiên người đi sân chồng lay ngồi dậy rồi mở to hai mắt như có nhìn một vật gì, rồi nói:

—Ông có thấy gì không? Nó đấy, thần đấy, thần giữ của ông có thấy không?

Rồi lấy tay ôm lấy trán nằm gục đầu xuống,

Người đi sân nằm mê man lắm, lắm lảm nhảm, tuy nói những câu không đầu đuôi nghĩa lý gì, nhưng người chồng ngồi lặng, lắng tai nghe.

Đấy, nó đành vào trần tối, đau quá, thần giữ của, hồn gach đánh giấu bông cái thấp, ngỏ chiều, ngiờ, chính đó, chính đó! thằng khách nó giết tôi, nó lừa tôi, giời ơi! cái bông đen.

Người vợ vội bảo chồng:

-- Ông gì mê man thày em thử gọi cho ông ấy tỉnh.

Chồng chưa kịp lấy tay ra hiệu bảo vợ yên thì người đi sân lại ngồi dậy chưng hai mắt hỏi,

— Có phải tôi mê không? Trong trong lắc tôi mê, tôi có nói gì không?

Người chồng nói:

— Ông nằm thiếp đi từ sáng đến giờ không thấy ông nói gì. Rồi lại thêm vào, nửa đùa nửa thật.

— Tôi thấy ông nằm im, tôi lại tưởng ông lâm sao vừa định lay cho ông tỉnh thì ông giậy.

Vợ dưa mắt nhìn chồng khó hiểu,

×

Trời tang tảng sáng trong khi người đi sân ngả kỷ thì hai vợ chồng ở nhà dưới thì thảo nói chuyện, người chồng có vẻ hớn hở, vợ lấy làm lạ hỏi:

— Có gì mà cậu vui vẻ thế?

— Vui lắm chứ, để tôi nói mợ nghe mợ ngồi xuống đây.

— Rõ khéo ốm-ớ, lúc nãy cậu về làm tôi phải một mẻ hết hồn, hay cậu đã lấy được rồi chăng?

— Lấy được đâu, nhưng rồi lấy được... nhưng mà lúc nãy thất tôi tưởng là bết hy vọng. Mợ thình xem khi tôi vào miếu, tôi tìm ngay được viên gạch đã đánh giấu. Theo bông ngôn thấp cả, hồi bốn giờ chiều hôm nọ, y như người đi sân nói. Tôi đương lấy thuồng nâng lên thì thấy bóng đen từ từ tiến đến, trông từ mờ như bóng ma. Tôi chưa kịp đánh diêm, thì bị đẩy mạnh tôi sẩn cái thuồng trong tay đập 1 cái rồi bỏ chạy. Thú thực với mợ rằng lúc đó tôi kinh nãi quá, mà kể cũng đáng sợ thật... vì tôi chắc không phải là người, mà là người thì ai ai ngoài tôi với mợ biết được. Lúc đó tôi hoảng hốt, cho là thần giữ của mình không tin, nhưng biết đâu... biết đâu. Giả người đi sân nây không thấy ánh sáng đèn nhà mình mà lẫn vào thì có lẽ tôi vẫn tin là có thần thật... Lúc người đi sân vào, tôi thấy vết thương ở trán tôi đã nghỉ rồi, đến lúc anh ta nói mê thì tôi hiểu hết. Chính thằng cha này nhưng làm sao nó biết chỗ đó? Vậy bây giờ phải giữ kín, đừng để anh ta nghi mình, cứ để anh ta yên trí là có thần thật rồi đến tối mai, tôi ra... của ấy về mình chứ về ai nữa.

Sáng hôm ấy, khi mặt trời đã lên cao, người đi sân tỏ lời cảm ơn hai vợ chồng để xin đi. Lúc nói truyện có ý nhìn kỹ người vợ, vẻ lúc bấy giờ sáng mới nhìn tỏ mặt buồng ngẩ lấy làm lạ sao ở chỗ sơn-lâm hẻo lánh này mà có một người xinh đẹp trắng-trẻo thế. Hình như là nàng tiên lạc loài ở đâu đến...

×

12 giờ đêm, -- Người chồng tay cầm thuồng, bảo vợ lất đèn đi rồi lần ra ngoài, phăng phăng bước lên đồi.

Trời vốn tối đen mà hôm đêm qua, lim dường mãi mới đến miếu, liền vào trong đóng ngồng ngông. Bốn bề im lặng, chỉ thấy tiếng gió rác-rác trong mấy cây thông gần đấy. Người chồng biết mình đã gần đến viên gạch đánh giấu, định lấy diêm chưm đèn thì bỗng có tiếng động, lại như đêm qua thấy trước mặt mình một bóng đen là là không rõ, nhưng lúc này chàng không sợ nữa, liền định tâm cố nhìn cho rõ xem là người hay ma. Bóng đen tiến đến gần - rồi chạm vào chàng một cái thật mạnh... một tiếng kêu rú lên, bóng biến chắc là người rồi liền ôm chặt lấy, để ép vào tường. người kia cố vùng vẫy nhưng không nổi vì yếu hơn. Trong tay sẵn bao diêm, chàng vội đánh diêm giơ lên soi, rồi bỗng kêu lên một tiếng:

— Ông!

Thì ra dưới ánh diêm chàng trông rõ chính là người đi sân tối hôm qua.

Ngô-Tâm-Tử

VỪ CAO ĐẾN THẤP.

Hai ông Lãnh-tụ

Báo Phong-Hóa ra buổi sớm, buổi chiều đi chợ rong phố, ngẩn thấy con — Thế thì!

Nước Nam có hai người tài...?

Hai cái phong-trào có lợi vào tai hai ông lãnh tụ hai đảng lập biến và trực trị, chắc hẳn ông tài cũng... mát dạ.

Ông Uyênh có nhẽ chưa được vừa lòng. Ông cố giận, xin đòng giận người làm thơ, nên giận cái người đặt ra điện thơ sán lâm. Chả thế lại viết:

Thứ nhất sử Uyênh, thứ hai sử Ích.

Cải-chính

Trong số bảo trước (số 14) Phong-Hóa có đăng hình ông Nguyễn-khắc-Hiếu, lỡ nét bút thành về nhà thi-sĩ có râu. Vậy cải lỗi « về rẩn thêm chân » ấy, bản báo xin cam chịu với ông Lý-Bạch đời nay.

Lại xin các cô « tình nhân không quen biết » của ông Hiếu cứ vui lòng mà viết viết thưa trả lời về bàng Bông cho ông: Ông chẳng có rân đâu, các cô đừng sợ sệt.

Lại câu truyện tự-tử

Ở Bắc-Ninh có cô Nguyễn-thị-Qui, tuổi, mới đôi mươi, xin cha mẹ xuối Hanoi cơm rằm tháng tám. Cô thuê xe ra hồ Gươm, nhảy xuống hồ tự tử.

Cô muốn chết, song gặp một người cu-ly cứu cô sống. Cô ta ở... rồi trở lại Bắc-Ninh.

Có một điều lạ, là cô phải sang Hanoi mới tự-tử được. Bắc-Ninh thiếu gì hồ, ao?

Ông Đặng-Phúc-Thông « cúc cung tận tụy » với « tiên đờ » Việt ngữ

Đọc bài « Vấn đề tiểu là » báo Đông-Dương số 1 « bà-nhân » không biết ông Thông, không những thông về mỗi khoảng-lại là một người thông nho, thạo nhạc, mà lúc ông lại đó cuốn tự-điển Trung-Việt ông cấp bản nách ra đọc vanh vách;

Chẳng bạn những chữ: « tể chế » « song kim lễ chế » « dân lễ chế » — Uyên thâm thay. Bọn mãi mới vỡ lẽ - mới, chẳng tới cứ tưởng là một môn thuốc bắc, đem vào « Trung Quốc lãm » thì nhân lại ầm, trống là mình muốn tẩy chay bọ, mới ngay chứ.

Đặng-phúc-Thông tức ha, xin tức ha thấp hèt, hẹp bớt cái trình độ cao hão của tức ha và hão học chỏ bọn chúng tôi hiểu với.

Trong gia-đình

Dung hợp đông-tây, câu sao ấy thường thấy ở cửa miệng người. Cái đạo ấy, tôi nghiệm rằng trong gia-đình ta thường áp dụng.

Bông — Ở nhà quê, còn theo quan niệm của Đông-phương, vợ chồng gọi nhau là « bu-nô, mẹ-nây, cái ếf nhà nó, ông lũng nhà tôi ».

Tây — Nơi thành thị, người mới (tân nhân vật) họ gọi nhau là mion, là femme mon, là đầm mea chia, mi ».

Có nói đung hợp rồi Âu-Á, *Bông* gọi thì « cận-cậu, mợ mợ, em em, anh anh tôn nhân thì quan lớn, bà lớn nó. còn đến lũ ghét nhau lại sinh lắm tiêu mồi.

Biết bao giờ cho vợ gọi chồng « nây chồng tôi ơi! cho chồng gọi vợ, cây vợ tôi ơi ».

Một tay quản quân

Ai đọc báo Annam mới của ông Nguyễn-văn-Vĩnh xem mục thể-thao, cũng có nói cái cầm tinh chung:

Con cá nó sống ở nước, tên-nit Việt-Nam sống vì ông Phạm-văn-Bích vậy. Chả thế, đã hơn năm nay, lúc nào cũng thấy ông Bính là ông Bính ông ở Hanoi, ông vào Saigon, ông đến Tourane. ông ra Hanoi, ông về Hanoi, một bước ông đi, một cân ông nói đều có ảnh-hưởng tới điện tiên đã tả ở trào nước nhà. Nhất là đọc bài ông P. công Lăng-giang vào ông nây chú hung kin trong vấn ông Bính lên đương ông lác vào vợ ra sân quần. Bịch thả mười lăm người, người bảo ông cũng có cầu khen, người nào cũng giỏi hơn người cả, mà trong bọn ấy, giỏi nhất, hơn người nhất, ấy là ông Bính.

Tướng ông Nguyễn-tiến-Lãng

Ngày xưa cụ Mạc-đình Chi đang mạo xấu xí hơn người vì có chứ là tướng. Đời nay, ông Nguyễn-tiến-Lãng đang nhan còn đẹp hơn cụ Mạc nhiều, của chưa thấy có gì hơn người, chỉ vì một lý riêng, bây giờ ai ở biết.

Vốn là hôm nọ, ông Lãng đi xem tướng. Thầy-tướng khen tướng ông xinh, nhưng muốn lên nhất, nhị phẩm, tất tay ông-hai cái bùp-măng-phải đeo ba chiếc vòng: một chiếc bằng ngọc-thạch, một chiếc bằng bạc, một chiếc bằng vàng — phẩm đến đây, ông Lãng bằng lòng lắm; — nếu ông không đeo những vòng ấy, ông phải tìm lấy một tướng tầm xét. đành lấy một chiếc vòng đưa người yêu của ông đeo, đến đây ông Lãng lại bằng lòng lắm ;.

Ông Lãng rất sự nghiệp của to ; Đeo ba chiếc vòng có lẽ hơi nặng, tìm lười tầm xét cũng khó, song vì sự nghiệp ông khó cũng nên dễ:

Nhưng tôi ưa cái lười tầm xét trong tay đàn bà, ông Lãng.

Trống cái và bụng con gái làng H. T

Dinh làng T. H. Bắc-Ninh có treo cái trống cực kỳ to, con bò chui qua lọt.

Trống ấy bây giờ thủng, đã lâu lắm không bung lại. Hỏi ra mới biết vì một sự rất kỳ lạ, lạ rằng: hễ cứ mỗi lần trống thủng đem bung lại, thì con gái trong làng ly nhiên vô cố chửa hoang cả - từ đầu làng cho đến cuối.

Có lẽ ta thường nói bung to bằng cái trống nên cái nọ có can hệ đến cái kia — nhưng nếu khi bung kin trống đình, con gái cũng bung kin đại, có đâu nên nỗi!

Rước sư-tử

Ngoài Haiphong, Ng.-đình-Phụng với Ng-văn-Mễ cùng rước sư tử hôm rằm bông lắm. Vì mỗi lại nói. Mễ đêm phòng chết. Mễ hiện đã bị bắt

Hai con sư tử thật gặp nhau, chưa chắc một con một mái. Hướng là mùa sư tử đàn cho vui mà tác nhưng đã vậy, thiết tưởng con cầm người lớn rước sư tử hôm rằm tháng tám. Vả ở nhà, người nào chả có sư tử rồi, đêm hôm ấy thà hả cùng hoàng trống trăng nhà ai, ông trăng nhà ta! cho gì phải đem ra rước ngoài phố.

Vợ chồng vân minh

Tôi vẽ chơi một người quen cũ ở về mạn trên huyện Thuy-Anh. Đương ngồi nói truyện, thì có người dân bà vào nói với bạn tôi xin cho chàu nó về chơi nhà, u châu mệt.

Bạn tôi nói: bức cứ ra vườn-trước mà tìm, hai vợ chồng nó vừa giắt nhau ra ngoài cổng chơi đấy.

Tôi ngồi nghĩ bụng: quái ! làng hẻo-lánh mà văn minh nhỉ! vợ chồng giắm giắt nhau ra chơi cổng, có nhẽ quả ở tân nhân vật Hà-thành.

Mà lúc đó, bạn tôi nhìn ra nói: kia vợ chồng nó về kia rồi.

Tôi nhìn ra thì quả vợ chồng cên giắt tay nhau thật, chồng dâu có chi chôm giải tha thước, mặt toét đỏ hoen, còn vợ thì nước mắt, nước mũi, lấy tay áo quệt ngang, vừa đi vừa mếu-mao: thằng cu tí nó lấy mất con khăng của tôi rồi.

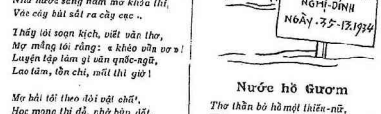

Chồng gần

Mợ thấy chồng người lên chực thăm
Xe nhà ngất ngưởng ngọc-đi làm.
Lương sơ mỗi tháng hàng gang bạc,
Mợ tưởng đành lừng khét đất Nam...

Mợ về, mợ dạy tôi sang học,
Khuân sách trong hòm chải mũi đọc.
Nhà nước sang năm mở khóa thi,
Vào cáng bài sắt ra cây cọc ..

Thấy tôi soạn kịch, viết vần thơ,
Mợ mắng tôi rằng: « khéo vẩn vơ »!
Luyện tập làm gì văn quốc-ngữ,
Lao tâm, tổn chí, mất thì giờ!

Mợ bảo tôi theo khói vật chất,
Học mong thi đỗ, nhờ hòn đất.
May ra ngoáp được con rubi xanh,
Mợ sẽ lên bà « thạm ta lắt ».

Tôi vẫn trời sinh tính khác người
Không ưa bôn-ba như ai ai.
Phẩm danh, tục lợi lòng không bợn,
Chỉ thích cuộc đời dân-dã thôi.

Áo quần ưa mặc thô cùng vải,
Ghét rượu, ghét chè, ghét trai gái.
Thuốc phiện bạc bài lại rất hiềng,
Lương đầu không cao vẫn thừa thãi.

Gia tài mất sáng, chân tay lành,
Xe may trở lên đạp rất nhanh.
Hà tất xe nhà dầy tớ kéo,
Chẳng là không hợp lẽ trời sinh.

Đời người bóng ngựa nhoáng qua sổ,
Khung tre chỉ vẽ vùng vẫy nhưng không nổi vì yếu hơn. Trong tay sẵn bao diêm, chàng vội đánh diêm giơ lên soi, rồi bỗng kêu lên một tiếng:
Khung đã vẽ vùng vẫy nhưng không nổi vì yếu hơn. Trong tay sẵn bao diêm, chàng vội đánh diêm giơ lên soi, rồi bỗng kêu lên một tiếng:
Nếu chẳng gặp gỡ cũng nát sông.
Trăm năm cũng mục như cây cỏ.

Hai chữ công danh chán lắm rồi,
Làm ăn cứ miễn đủ tiêu thôi.
Tối vàn đang bất lôi thì nữa,
Xin để linh hồn tôi thanh thơi!

TÚ MỠ

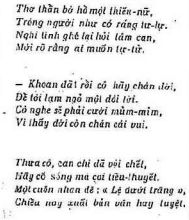

Nước hồ Gươm

Thơ thần bỏ hồ mệt thiên-nữ,
Trông người như có rằng tư-lự.
Ngài tình ghé lại hỏi lâm can,
Mới rõ rằng ai muốn tự-tử.

— Khoan đã! rồi có hãy chán đời,
Để tôi làm ngỏ mối dài tới.
Có nghe sẽ phải cười mỉm-mỉm,
Vì thấy đời cón chán cái vui.

Thưa cô, can chi đã vội chết,
Hãy cố sống ma cại tiên-thuyết.
Một cuốn nhan đề: « Lê đưới trăng », Chiều nay xuất bản vân hay tuyệt.

Kìa chân sinh-viên Đại-học đường,
Vì có tôi sẽ giúp một chàng.
Vài ba năm bữa ra tri-huyện,
Ba lớn có tên, tha hồ sang!!

Hay có ae-ước chồng du-học.
Lấy đề như chơi chẳng khó nhọc.
Ý Pháp vừa về sáng hôm nay,
Kỹ-sư. nghề cử đất mật sóc.

Hay là có thích nhẫn kim-cương,
Ăn-đồ vừa sang mấy chục đương.
Giá rẻ mà hàng lại thực hiện,
Năm đồng một chiếc tại Chân-Hưng.

Nếu có muốn chết thiếu gì cách,
Đến tối mới có tại Ngô-Gạch.
Thuốc phiện hai hào đầy một ngưu,
Giảm thanh nằm xu là đáy ngách.

Thà rằng uống thuốc chết cho cam,
Khỏi tưới giấy cượm với ae tam.
Vì nước hồ Gươm nhiều dẫn lắm,
Lại thêm vô số giống nam sam.

Trâm minh cách ấy, chết không lạ!
Có hãy coi tình người chết đuối:
Còn có vẻ gì... vẻ yêu kiều,
Bụng phình, ngực lép chân tay nuôi.

Nhưng kia có biền của Hà-thành,
« Cấm phòng ý nữ, cấm trâm mình ».
Ấy là chưa kể tiền thuê vớt,
Mất xuất phải trả hai rồng xanh.

Tự-tử xem ra nhiều khó quá,
Dun dủn, tôn tiền một đành-giá.
Có lẽ sống con thì vị hơn,
Trên trần vẫn có bao Phong H. a.

BAN-THAN

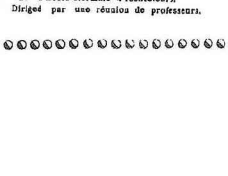

Một cái làng có một không hai...

Làng T... C..., tổng Thương-cung, huyện Thương-phúc, phủ Thường-tín, tỉnh Hà-đông có ba cái đặc-tính:

1- Rất hà tiện,
2- Hay nói chữ,
3- Rất chuộng lễ nghĩa.

Từ ông Tiên-chỉ cho đến cùng đinh, người nào ở trong nhà cũng toàn đồng khố (trừ đâu bà ra). Có khách sang đến chơi, vội vàng đem cái quần mới ra, nhưng không mặc, lấy quần giải lên đầu, ngồi ung dung nói truyện với khách rồi khi khách về, lại tem gấp cất vào hòm cẩn thận.

Cả làng ít khi xiêm được bao điêm (một bao điêm những hai xu tốn 1dm) nếu toàn nước lã, hết nước vối cũng không có. Có người đem làm quà cho bọ ít chè man mác cả nhà quây-quần lại hút lấy húp để khen ngon:

« Chi chè gì mà thơm-tho nào - ngát thế nây! đây chắc là đầu xuân chi trà » (nay mới chữ)

Nhà nghèo thì được nếp hay bữa cơm nhà gian ăn một bữa cơm thì mất hữa chiều lấm đặc để ăn chông-chác).

Con đau, đi, ăn rau muống luộc chấm tương, bỗng mọc nhọt mới mát: cái con ấy là ăn gì mà ăn tinh đanh lạ.

Thịt chó đem nấu với rau muống.

Con ốm ba thông, mẹ nói truyện với người đến thăm: ấy hôm qua đã mất cho chú hai xu thuốc rồi đấy.

Một nhà kia, bố chết, theo lệ hai người con trai vào ngồi với bố một đêm, mỗi người nằm một đêm, để cho đến người bố bỏ sang nhà. Có hiếu chăng? nên muốn gỡ lại ít kỷ-niệm để mỗi khi ngừa, lại nhớ tới người chết; hà tiện chăng? nên sợ khi đem chôn thời phí mất một tí đặn bẹp (cứ thế nếu cạnh đau đớn được).

Sống thì đông khổ, đến lúc chết cũng cái đặ một « chục rưỡi » lên tính mua khăn sếp áo lương, quần chiếu hẳn, giậy gia-đình vẻ liêm, thế là có hiếu.

Đàn làng ít muốn tỏ ra lòng mình là một làng văn vật, nên rất hay nói chữ: cho khác với những người vô học các nơi.

Thí dụ: bây giờ đã « hoàng hôn » rồi

Hãy các cụ tính sao ?

Đàn bà bảo con: mấy ra ngoài chính tô qui tao cái xe.

Ao Ma-ga bộ nhất định bắc làm bằng gỗ: nếu mình nói chính người ta làm bằng gỗ hay tơ, thì bọ không tin, bọ không tin vì chữ ma tiếng chữ nghĩa là gỗ.

Một hôm có thằng nhỏ, sang bố nhà hỏi tôi: nhà ông còn mẽ cho vay mấy đồng?

Tôi tưởng là hỏi cho gà ăn liền hỏi mẽ gì? Nó nói: mẽ nếu cơm.

Bảy giờ tôi mới hiểu là nó muốn vay mấy đồng gạo. Tôi bảo mình không cho vay nữa.

Độ tối lên huốn bán trên tỉnh, có đem một thằng nhỏ người làng đó. Một hôm nó gọi cái xe lại mặc cả.

— Cho anh ba xu kéo lên Đồng-xuân chợ.

Đến lúc chuông lễ nghỉ,

Lên 11, 12 tuổi nghĩa là khi con rạnh con mà đã ra giảng ông Bồ đề đường lễ phép nghiêm chỉnh; cẽ hồi trước, đi tiếp lết sẹt. Đến đâu lễ thì giỏi lắm; lên gối xuống gối tử tế. Khoan thai, uyển chuyển có vẻ con nhà nho vọ cũng: người nếu khác nhất là bọn tăn tiếng bọ chỉ là nhất giáp, phải học ít ra là một hai năm mới lễ ta được như họ.

Lên 18, 20 tuổi đã đề rau cho đạc mạo: ngày lết rất mọt quả cau vào bùi tóc, đến nhà ai rut quả cau ra sẽ trên bàn thờ rồi lễ. Lễ xong an cỗ, bắn người mới mâm-chi có bao miếng thịt gà, ăn xong mới người uốc một miếng, đem về làm phần.

Thôn nào tọ sang nha một ông Đề đề lấy nên mua ít cây. Ngày gần một bao tôi theo tên cây hai Ông cụ trong thấy cụ y nếu nhất vô phải giả hai bao mới cho đem đi. Tôi vẫn khóc thì nhà cũng không nghe sau thái giả 2 bao vậy. Cụ lấy tiền rung đái đặc thì đặc chỉ đã đánh lừa được đra trẻ.

Có người đem sâm quả một cụ Đề đã 80 tuổi. Ít quả vài, cụ đã nây có người con đã 30 tuổi cũng làm ông Đề cụ nhớ đến con bắc người nhà cầm sang cho một quả và một quả thôi.

Phong-Viên-Phong-Hóa

Cuốn sách cần: **Số Tử Vi** THEO KHOA HỌC

SÁCH NÀY DẠY LẤY SỐ TỬ VI THEO KHOA-HỌC

Ai cũng có thể biết được số mình tại sao mà xấu; tốt, hay, giở, gặp số xấu thì theo phương-pháp khoa học sao cho khỏi xấu, gặp số tốt thì theo phương-pháp khoa-học cho được tốt mãi. Cầm tiệt sự mê-tín như cũng lẽ tin nhảm. Giá bán 1p00 (ở xa thêm cước 0p20). Mua buôn, mua lẻ thơ và mandat đề cho nhà xuất-bản như vậy:

Sách dạy dàn Huế và cải-lương

(Tức là cuốn « Khoa-học-Cầm » của bộ « Mỹ-thuật Tùng-thư ». Dạy dàn Cải-lương Nam-kỳ và dàn Huế, các cây dàn nguyệt (Cầm) và thập lục (Tranh) v. v... Ai học lấy cũng biết nắn được gân rất hay và thật đúng dịp đúng hát, có kèm cả các bài ca rất hay. Thật là một môn học Mỹ-thuật có giá-trị, ai cũng nên học. Do các tay danh cầm (nhất Bắc kỳ) như ông Hai-Kiết, cụ Bu-Lễ... đã có công nghiên-cứu mấy chục năm nay soạn ra. Giá 0p50 (ở xa thêm cước 0p20) người mua sách sẽ được hỏi (cuốn nay in gần ong

« NHẬT NAM THƯ QUÁN 26 HÀNG BÔNG HANOI »

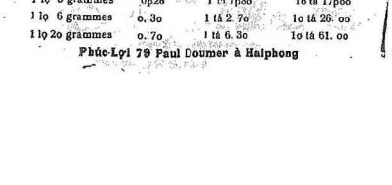

Nước hoa hiệu con Voi

Nguyên Chất

	Jasmin	Fleur d'Amour	Rose	Violette	quelques fleurs	Menthe
	1 lọ 3 grammes	0p20	1 tá 1p80		1o tá 17p00	
	1 lọ 6 grammes	0.30	1 tá 2.70		1o tá 26.00	
	1 lọ 20 grammes	0.70	1 tá 6.30		1o tá 61.00	

Phúc-Lợi 79 Paul Doumer à Haiphong

HUNG-VƯƠNG

Được lin một bản giáo-sư tốt nghiệp ở các trường đại học và mấy chả giáo lâu luyện có giấy ở các trường cũng nổi mở ở phố cửa Nam mới trường tư-thục có đủ các lớp rất giá-trị; dưới quyền chủ-trương ông Ary Imbert nguyên đốc học trường Nam-sư-Phạm là một nhà giáo đục có danh tiếng.

Tôi xin có lời trân-trọng chúc mừng trường Hùng-Vương và giới thiệu cùng các nhà có con em cho đi học.

Người hàng bông

Institution Hùng-Vương

240 — Rue du Coton — 7 — Rue Duvilier — Hanoi

Fondée sous le haut patronage de M. Ary Imbert Ex. Directeur de l'Ecole Normale d'Instituteurs.

Dirigée par une réunion de professeurs.

Sắm đồ nữ-trang!

NÊN ĐẾN

HIỆU VẠN-TƯƠNG

Chính hiệu Bà Lục

số 293 k. Phố Chợ sắt Hải-phòng

Có bán theo cách lĩnh hóa giao ngân,